TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:67/2020/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:52/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***** *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992
2. Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: thôn M, xã M, huyện L, Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân*:*Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th kết hôn với nhau năm 2015 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn do UBND xã M, huyện L cấp. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn tới thường xuyên xảy ra cải nhau, cuộc sống vợ chồng vì thế mà trở nên căng thẳng, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải và vợ chồng đã cố gắng thay đổi nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 đến nay. Nay anh C và chị Th đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn và chị Vũ Thị Th thống nhất có hai con chung là là cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 25/7/2016 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 01/12/2017.

Hai bên thống nhất và thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Minh Th và Nguyễn Minh A cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét việc thỏa thuận của anh C và chị Th về người trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3]. Về tài sản: Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th thống nhất thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[6].Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th.

- *Về con*: Công nhận cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 25/7/2016 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 01/12/2017 là con chung của anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th.

Công nhận thỏa thuận việc nuôi con: Anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Minh Th và Nguyễn Minh A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở

Về cấp dưỡng: Anh C không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh C và chị Th . Anh Nguyễn Văn C chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, chị Vũ Thị Th chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0007908 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. (Anh C, chị Th đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

[3]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga